

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG

Bản án số: 210/2024/DS-ST.

Ngày 10 – 10 – 2024.

V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Kim Trung Dũng.

Bà Lý Thị Thu Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 10 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2024/TLST – DS, ngày 03 tháng 6 năm 2024, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2024/QĐXXST – DS, ngày 26 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2024/QĐST – DS ngày 20 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị L.

Địa chỉ: Khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Tiết Ninh K. Địa chỉ: Ấp 6, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Đại diện theo văn bản uỷ quyền ngày 25/12/2023). Có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Văn P.

Địa chỉ: Khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình xét xử vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị L do anh Tiết Ninh K đại diện trình bày: Do quen biết nên vào ngày 31/12/2018, bà Lê Thị L có cho ông Trần Văn P vay số tiền là 100.000.000 đồng, có làm biên nhận, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, thời hạn vay 03 tháng. Từ khi vay tiền

đến nay ông Trần Văn P hứa hẹn nhiều lần nhưng chưa thanh toán số tiền vay còn nợ vốn, lãi cho bà Lê Thị L. Bà Lê Thị L yêu cầu ông Trần Văn P phải có trách nhiệm trả số tiền vay còn nợ vốn gốc là 100.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 20%/năm số tiền nêu trên từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa, anh Tiết Ninh K đại diện cho bà Lê Thị L giữ nguyên yêu cầu như nêu trên.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn là ông Trần Văn P đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình. Tại phiên tòa bị đơn là ông Trần Văn P vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị L khởi kiện ông Trần Văn P cho rằng vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ vay theo biên nhận nên Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là ông Trần Văn P có nơi cư trú khi xác lập giao dịch tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Trần Văn P có vay của bà Lê Thị L số tiền là 100.000.000 đồng vào ngày 31/12/2018, có làm biên nhận, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, thời hạn vay 03 tháng. Sau khi vay tiền đến nay bà Lê Thị L yêu cầu trả nợ nhưng ông Trần Văn P không thực hiện việc trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Nay bà Lê Thị L khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn P trả nợ theo biên nhận. Tòa án cũng đã tạo điều kiện cho các đương sự hòa giải để trình bày và thỏa thuận với nhau về số tiền nợ nhưng ông Trần Văn P đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Ông Trần Văn P cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì để chứng minh là không có nợ hoặc đã trả hết nợ cho bà Lê Thị L. Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”. Do ông Trần Văn P không đưa ra được chứng cứ để chứng minh là không có nợ bà Lê Thị L, trong khi bà Lê Thị L cung cấp được biên nhận ông Trần Văn P nợ số tiền 100.000.000 đồng có chữ ký của ông Trần Văn P, nên Hội đồng xét xử xác định việc khởi kiện của bà Lê Thị L là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về phần lãi suất: Tại phiên tòa anh Tiết Ninh K đại diện cho bà Lê Thị L cho rằng ông Trần Văn P chưa đóng lãi số tiền đã vay, ông Trần Văn P cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì để chứng minh là đã đóng lãi cho bà Lê Thị L, nên

Hội đồng xét xử xác định ông Trần Văn P chưa đóng lãi số tiền đã vay cho bà Lê Thị L. Nay bà Lê Thị L yêu cầu tính lãi suất trên số tiền 100.000.000 đồng, với mức lãi 20%/năm (1,66%/tháng), kể từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử 10/10/2024 là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cách tính như sau:

$100.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/tháng \times 2.110 \text{ ngày (từ ngày 01/01/2019 đến ngày 10/10/2024)} = 116.753.300 \text{ đồng.}$

Như vậy, ông Trần Văn P phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị L số tiền còn nợ tổng cộng vốn, lãi là 100.000.000 đồng + 116.753.300 đồng = 216.753.300 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn ông Trần Văn P phải chịu.

[5] Đối với ông Trần Văn P dù đã được Tòa án triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Trần Văn P phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị L số tiền vay còn nợ tổng cộng là 216.753.300 (Hai trăm mười sáu triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn ba trăm) đồng. Trong đó: Tiền gốc là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng; tiền lãi là 116.753.300 (Một trăm mười sáu triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn ba trăm) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trần Văn P phải chịu 10.837.600 (Mười triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm) đồng.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận hoặc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Nguyên đơn bà Lê Thị L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Trần Văn P vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyệt